TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LẠC THUỶ** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2024/HS-ST
Ngày 24/5/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC THỦY, TỈNH HÒA BÌNH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hữu Ngà

Các Hội thẩm nhân dân: Lê Đắc Tỵ, Vũ Xuân hải

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bùi Thị Thu Huyền.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa: Kiểm sát viên Nguyễn Trần Hiếu

Mở phiên tòa công khai ngày 24/5/2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình, xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 16/2024/TLST-HS ngày 12/4/2024; theo Qu định đưa vụ án ra xét xử số 12/2024/QĐXXST-HS ngày 09/5/2024, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: ***Trần Ngọc Đ***; Tên gọi khác: Không; sinh ngày: 14/9/1978. Giới tính: N; HKTT và chỗ ở: thôn Liên Phú, xã Thống Nhất, huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình; Quốc tịch: Việt N; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Bố là: Trần Quang Đạm; Mẹ là: Đinh Thị Tài; Vợ là: Bùi Thị Ngọc; Có 03 con, lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2009.

Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị tạm giữ từ ngày 22/01/2024 đến 26/01/2024 được tại ngoại đến nay: có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Trịnh Văn L**. Tên gọi khác: Không; sinh ngày: 10/01/1987. Giới tính: N; HKTT và chỗ ở: thôn Liên Phú 3, xã Thống Nhất, huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình; Quốc tịch: Việt N; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Văn hóa phổ thông: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Bố là: Trịnh Minh Chính; Mẹ là: Trần Thị Sự; Vợ là: Phạm Thị Thu; Có 03 con, lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2019.

* Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị tạm giữ từ ngày 22/01/2024 đến 26/01/2024 được tại ngoại đến nay: có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: **Nguyễn Văn D**. Tên gọi khác: Không; sinh ngày: 07/3/1987; Giới tính: N; HKTT và chỗ ở: thôn Tân Thành, xã Thống Nhất, huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa

Bình; Quốc tịch: Việt N; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Văn hóa phổ thông: 12/12; Nghề nghiệp: lao động tự do;

Bố là: Nguyễn Văn Phối; Mẹ là: Bùi Thị Dự;

Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị tạm giữ từ ngày 22/01/2024 đến 26/01/2024 được tại ngoại đến nay: có mặt tại phiên tòa.

4. Họ và tên: **Bùi Minh H.** Tên gọi khác: Không; sinh ngày: 20/11/1991. Giới tính: N; HKTT và chỗ ở: thôn Liên Phú 3, xã Thống Nhất, huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình; Quốc tịch: Việt N; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Văn hóa phổ thông: 12/12; Nghề nghiệp: lao động tự do;

Đảng viên Đảng Cộng sản Việt N đã bị đình chỉ sinh H đảng;

Bố là: Bùi Ích Hậu; Mẹ là: Quách Thị Xiển; Vợ là: Quách Thị Huế; Có 01 con sinh năm 2020.

Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị tạm giữ từ ngày 22/01/2024 đến 26/01/2024 được tại ngoại đến nay: có mặt tại phiên tòa.

5. Họ và tên: **Quách Ngọc Kh**. Tên gọi khác: Không; sinh ngày: 05/4/1991. Giới tính: N; HKTT và chỗ ở: thôn Liên Phú, xã Thống Nhất, huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình; Quốc tịch: Việt N; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Văn hóa phổ thông: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Bố là: Quách Ngọc Kính; Mẹ là: Bùi Thị Hòa; Vợ là: Nguyễn Thị Thúy; Có 02 con, lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2014.

Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị tạm giữ từ ngày 22/01/2024 đến 26/01/2024 được tại ngoại đến nay: có mặt tại phiên tòa.

6. Họ và tên: ***Bùi Thanh T***, Tên gọi khác: Không; sinh ngày: 22/01/1986. Giới tính: N; HKTT và chỗ ở: thôn Liên Phú, xã Thống Nhất, huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình. Quốc tịch: Việt N; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Văn hóa phổ thông: 9/12; Nghề nghiệp: lao động tự do;

Bố là: Bùi Văn Chung; Mẹ là: Quách Thị Tâm; Vợ là: Bùi Thị Hường; Có 02 con, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2015.

Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị tạm giữ từ ngày 22/01/2024 đến 26/01/2024 được tại ngoại đến nay: có mặt tại phiên tòa.

7. Họ và tên: ***Vũ Văn N.*** Tên gọi khác: Không.sinh ngày: 10/3/1991. Giới tính: *N*. HKTT và chỗ ở: thôn Tân Thành, xã Thống Nhất, huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình; Quốc tịch: Việt N; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Văn hóa phổ thông: 8/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Bố là: Vũ Trọng Sơn; mẹ là: Bùi Thị Chương; Vợ là: Trần Thị Bắc; có 02 con lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2023

Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị tạm giữ từ ngày 22/01/2024 đến 26/01/2024 được tại ngoại đến nay: có mặt tại phiên tòa.

8. Họ và tên: **Đinh Tiến Qu** . Tên gọi khác: Không; sinh ngày: 24/7/1985. Giới tính: N; HKTT và chỗ ở: thôn Liên Phú, xã Thống Nhất, huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình; Quốc tịch: Việt N; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Văn hóa phổ thông: 12/12; Nghề nghiệp: lao động tự do;

Bố là: Đinh Văn Chi; mẹ là: Nguyễn Thị Huệ; Vợ là: Bùi Thị Huy; Có 02 con, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2016.

Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị tạm giữ từ ngày 22/01/2024 đến 26/01/2024 được tại ngoại đến nay: có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

{1}Trần Ngọc Đ, Bùi Thanh T, Đinh Tiến Qu, Quách Ngọc Kh, Bùi Minh H, Trịnh Văn L, Vũ Văn N, Nguyễn Văn D là người cùng xã, quen biết nhau.

[2}Tối ngày 21/01/2024, anh Đinh Văn Cường (Người cùng xã) mời 08 bị cáo cùng một số người khác đến nhà ăn cơm. Sau khi ăn xong, khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, 08 người rủ nhau sang nhà anh Đinh Văn Sỹ (Thôn Liên Phú, Thống Nhất, Lạc Thủy) uống nước chè. Lúc này, vợ chồng anh Sỹ đi ăn cỗ chưa về. Đ nhìn thấy trên bàn nhà anh Sỹ có bộ bài tây (52 quân) nên rủ 07 bị cáo còn lại đánh bài ăn tiền. Mọi người đồng ý. 08 người cùng nhay đánh liêng được thua bằng tiền. Đến 23 giờ 30 cùng ngày, Lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang, thu tại chiếu bạc 15.680.000 đồng (Mười lăm triệu sáu trăm tám mươi nghìn đồng). Các bị cáo thừa nhận T bộ số tiền trên đang được dùng để đánh bạc.

{3}Kết quả điều tra đã xác định được số tiền từng báo đưa vào đánh bạc như sau: Trần Ngọc Đ 1.400.000 đồng, Nguyễn Văn D 5.000.000 đồng, Trịnh Văn L 2.000.000 đồng, Quách Ngọc Kh 1.800.000 đồng, Đinh Tiến Qu 1.700.000 đồng, Vũ Văn N 1.380.000 đồng, Bùi Thanh T 1.300.000 đồng, Bùi Minh H 1.100.000 đồng.

{4}Các bị cáo khai nhận hình thức đánh bạc (Đánh Liêng) như sau: trước khi chia bài mỗi người góp gà 20.000 đồng, sau đó mỗi người chơi sẽ được chia ba quân bài, sau khi xem bài xong thì người chơi có quyền bỏ bài hoặc tố thêm. Tiền tố tối đa là 200.000 đồng/lượt. Sau lượt tố sau cùng, ai có điểm cao nhất được coi là thắng và được thu T bộ số tiền gà góp ban đầu. Những người tố với nhau ai có điểm cao hơn thì được thu tiền tố của người đã tố với mình mà có điểm thấp hơn.

{5}Cáo trạng số 18/CT-VKSND-LT ngày 10/4/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện lạc Thủy thuy tố các bị cáo Trần Ngọc Đ, Trịnh Văn L, Nguyễn Văn D, Bùi Minh H, Quách Ngọc Kh, Bùi Thanh T, Vũ Văn N và Đinh Tiến Qu về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

{6}Tại phiên tòa: Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về các tội danh như nội dung bản Cáo trạng đã nêu và đề nghị:

- Áp dụng khoản 1 điều 321; các điểm i, s khoản 1 điều 51; các điều 17, 58, 65 BLHS, xử phạt Trần Ngọc Đ, Nguyễn Văn D từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Đề nghị xử phạt các bị cáo Trịnh Văn L, Bùi Minh H, Quách Ngọc Kh, Bùi Thanh T, Vũ Văn N, Đinh Tiến Qu từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

- Viện Kiểm sát cho rằng các bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, gia cảnh khó khăn, nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung.

Đề nghị áp dụng điều 47,48 BLHS, Điều 106 BLTTHS đề nghị tịch thu, sung công 15.680.000 đồng đã thu được trong vụ án; hủy bỏ các tang vật còn lại.

[7]Tại phiên tòa sơ thẩm ngày 23/02/2024, các bị cáo khai nhận T bộ hành vi phạm tội của bản thân như cáo trạng đã truy tố, đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

{8}Về tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát đã áp dụng quy định của pháp luật Tố tụng Hình sự, pháp luật Hình sự đối với các bị cáo và người tham gia tố tụng khác. Bản thân các bị cáo và người tham gia tố tụng không khiếu nại về Qu định, hành vi tố tụng của người có thẩm quyền trong tố tụng hình sự, nên không đề cập.

[9] Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đã đánh bài được thua sát phạt nhau bằng tiền với tổng số tiền đưa vào sát phạt là 15.680.000 đồng đã cấu thành tội "Đánh bạc", thuộc khoản 1 điều 321 BLHS.

Hành vi của các bị cáo nguy hiểm cho xã hội; gây mất trật tự an T công cộng, nên phải xử lý bằng pháp luật hình sự để đảm bảo tính răn đe, phòng ngừa tội phạm..

Cá thể hóa hình phạt, thấy rằng:

- Trần Ngọc Đ khởi xướng; Nguyễn Văn D đưa số tiền vào đánh bạc nhiều nhất so với các đồng phạm khác nên phải trách nhiệm hình sự chính. Các bị cáo còn lại căn cứ vào số tiền đã sử dụng để đánh bạc để xác định vai trò từ cáo đến thấp theo thứ

tự sau: Trịnh Văn L, Quách Ngọc Kh, Đinh Tiến Qu, Vũ Văn N, Bùi Thanh T, Bùi Minh H.

{10}Xét các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; biết thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; trước khi phạm tội có nhân thân tốt, chưa tiền án, tiền sự; có lý lịch, nơi cư trú rõ ràng là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm i, s khoản 1; khoản 2 điều 51 BLHS, nên có thể áp dụng điều 65 BLHS, cho miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện, tạo cơ hội tự nhận thức, sửa chữa lỗi lầm.

{11} các bị cáo gia cảnh khó khăn; không việc làm, không thu nhập, nên Viện Kiểm sát đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là có căn cứ, cần chấp nhận.

{12}**Về xử lý vật chứng và khoản thu lợi bất chính:**

Xét đề nghị của đại diện VKSND là phù hợp với quy định tại Điều 47, Điều 48 BLHS và Điều l06 BLTTHS nên HĐXX chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QU ĐỊNH:

{13} Căn cứ khoản 1 điều 321; các điểm i, s khoản 1; khoản 2 điều 51; các điều 17, 58, 65 BLHS, tuyên xử như sau:

13.1. Xử phạt Trần Ngọc Đ 14 (Mười bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo; thử thách 28 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, về tội "Đánh bạc";

13.2. Xử phạt Nguyễn Văn D 14 (Mười bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo; thử thách 28 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, về tội "Đánh bạc";

13.3. Xử phạt Trịnh Văn L 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo; thử thách 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, về tội "Đánh bạc";

13.4. Xử phạt Quách Ngọc Kh 11 (Mười một) tháng tù nhưng cho hưởng án treo; thử thách 22 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, về tội "Đánh bạc";

13.5. Xử phạt Đinh Tiến Qu 11 (Mười một) tháng tù nhưng cho hưởng án treo; thử thách 22 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, về tội "Đánh bạc";

13.6. Xử phạt Vũ Văn N 10 (Mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo; thử thách 20 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, về tội "Đánh bạc";

13.7. Xử phạt Bùi Thanh T 10 (Mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo; thử thách 20 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, về tội "Đánh bạc";

13.8. Xử phạt Bùi Minh H 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo; thử thách 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, về tội "Đánh bạc";

{14} Giao 08 bị cáo nêu trên cho UBND xã Thống Nhất, huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu những người được hưởng án treo nêu trên cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể Qu định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo chuyển nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp Luật thi hành án hình sự.

{15}Về Biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47; Điều 48 BLHS và Điều 106 của BLTTHS, tuyên:

- Tịch thu, sung công 15.680.000 đồng các bị cáo sử dụng để đánh bạc và bị thu giữ khi bắt quả tang (Hiện đang lưu giữ trong tài khoản số 3949. 0.1050225 của Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình;

- Tịch thu, hủy bỏ các tang vật còn lại, thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 11/4/2024 giữa Chi Cục Thi hành án dân sự với Cơ quan điều tra huyện Lạc Thủy.

[16} Về án phí**:** Căn cứ Khoản 2 Điều 136 – BLTTHS và Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị Qu 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí và lệ phí Tòa án buộc Trần Ngọc Đ, Trịnh Văn L, Nguyễn Văn D, Bùi Minh H, Quách Ngọc Kh, Bùi Thanh T, Vũ Văn N và Đinh Tiến Qu mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo trình tự phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người vắng mặt được kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ nhận kết quả xét xử hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Án xử công khai sơ thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh, VKSND huyện LT;
- Sở TP tỉnh Hòa Bình;
- CA huyện LT;
- CQTHAHS huyện LT;
- CCTHADS huyện LT;
- UBND,CA xã nơi BC cư trú;
- Các Bị cáo;
- Lưu HSVA, HSTHAHS

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Chủ tọa phiên tòa